

Ví dụ 1 minh họa kết thúc Phần 1: Tax Cuts and Jobs Act

- ❖ Tổng thống Trump hứa giảm thuế thu nhập doanh nghiệp (Trong Chiến dịch tranh cử, ông Trump hứa giảm thuế TNDN từ 35% còn 15%)
- ❖ 11/02/2017 Hai nghị sĩ Brady và Kevin giới thiệu, 24 nghị sĩ khác ủng hộ (co-sponsors) (trình 01 trang, tên gọi: Tax Cuts and Jobs Act).
- ❖ Sau đó Dự thảo luật được thảo luận tại các Ủy ban của Thượng viện và Hạ viện
- ❖ 16/11/2017: Đa số Hạ viện đã thông qua Dự thảo Luật thuế công ty (217 ủng hộ, 205 chống), Giảm thuế TNDN từ 35% xuống còn 20% (OECD: 22,5%)
- ❖ 02/12/2017: Thượng viện thông qua với 51 ủng hộ/49 chống (479 trang, đưa trước có 25 phút cho Thượng nghị sĩ Jon Tester (Bang Montana).
- ❖ 12/2017 Hạ viện và Thượng viện đàm phán thống nhất về câu chữ, có thể trở thành Luật sau khi được Tổng thống phê chuẩn, dự kiến giảm thuế từ 35% xuống còn 21.
- ❖ [Toàn bộ quá trình có thể theo dõi trên WEB của Quốc hội Hoa Kỳ](#)

Ví dụ 2 minh họa kết thúc Phần 1: Luật H.R.3289

- ❖ Hồng-Công mùa hè 2019
- ❖ 13/06/2019 Hai nghị sĩ Smith và Christopher giới thiệu, 47 nghị sĩ khác ủng hộ (co-sponsors) (trình 01 trang, tên gọi: Đạo luật Nhân quyền Hồng Công).
- ❖ Sau đó Dự thảo luật được thảo luận tại các Ủy ban của Thượng viện và (03 ủy ban) của Hạ viện
- ❖ 15/10/2019: Đa số Hạ viện đã thông qua Dự thảo Luật thuế công ty (417 ủng hộ, 02 chống),
- ❖ 16/10/2019: Thượng viện thông qua với 100 phiếu ủng hộ/0 chống (479 trang)
- ❖ 11/2019 Hạ viện và Thượng viện đàm phán thống nhất về câu chữ, có thể trở thành Luật sau khi được Tổng thống phê chuẩn
- ❖ [Đã trở thành luật.](#)

Thảo luận hàn lâm: Luật & Phát triển

L9: 15/12/2020

Bài đọc cho ngày 16-17/12/2020

- Pistor and Wellons, *The role of law and legal institutions in Asian economic development 1960-1995*, Oxford University Press 1999
- ❖ Pistor, *Law & Capitalism*, 2008, Chương 2
- Weingast 2010
- ❖ Eric Li (2019), *China and the Rule of Law*

Pháp luật là gì?

❖ Định nghĩa:

- Các chuẩn mực, khuôn mẫu ứng xử được nhà nước (ban hành hoặc thừa nhận) và đảm bảo thi hành

❖ Bản chất pháp luật, tùy hệ nhận thức (paradigm):

- Marxist, Leninist, Maoist: Tính giai cấp của pháp luật
- Thực chứng pháp luật
- Pháp luật tự nhiên và nhiều học phái khác

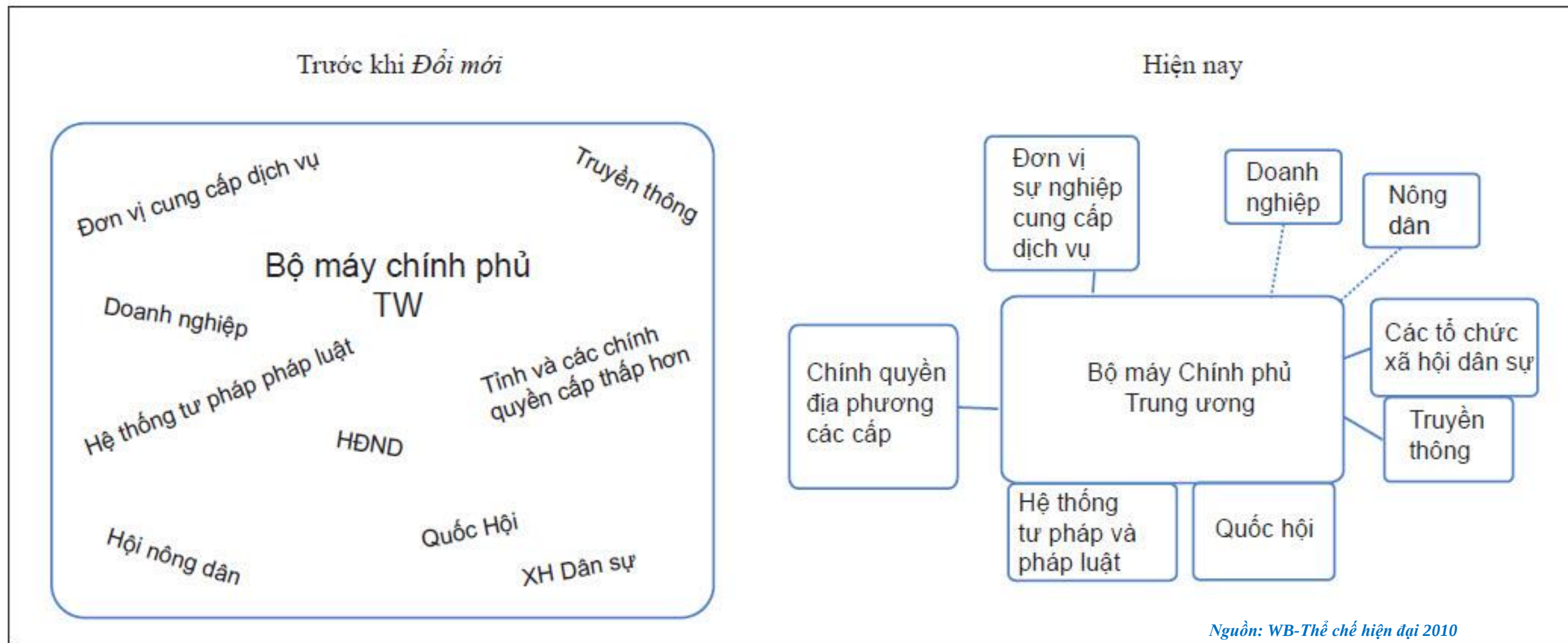
❖ Tìm thấy pháp luật ở đâu?

- Nguồn luật thực chứng: văn bản QPPL nhà nước ban hành
- Các nguồn khác mà nhà nước thừa nhận: luật, lệ, học thuyết, án lệ
- Pháp luật tự nhiên: công bằng, công lý

Pháp luật trong thời kỳ chuyển đổi

- ❖ Hệ nhận thức đang thay đổi: Từ Nhân trị tới Pháp quyền
 - *Nhân trị (Đức trị, Lễ trị): Rule by men*
 - *Pháp trị: Rule by law*
 - *Pháp quyền: Rule of law*
- ❖ Từ tư duy giai cấp, chuyển sang hội nhập và tiếp thu chuẩn mực quốc tế
 - Mở rộng nguồn luật: Từng bước chấp nhận thông lệ, thói quen, án lệ
 - Tuân thủ các cam kết quốc tế
 - Hội nhập kinh tế quốc tế: Tiếp thu kinh nghiệm quốc tế, du nhập chuẩn mực quốc tế mới

Hình 1.1. Nhà nước phân cấp và giao quyền



Pháp luật và Phát triển: Từ góc nhìn vĩ mô

❖ Karl Marx:

- Nhà nước và pháp luật tương ứng với chế độ sở hữu về tư liệu sản xuất => pháp luật là thượng tầng phản ánh quan hệ sở hữu
- Mâu thuẫn đối kháng, bạo lực cách mạng, thay đổi chế độ sở hữu => cách mạng vô sản tạo ra nhà nước XHCN

❖ Max Weber:

- Nhà nước và pháp luật hiệu quả => làm cho can thiệp của nhà nước vào đời sống kinh tế trở nên dự báo trước được => hạn chế cai trị tùy tiện => bảo đảm tự do sở hữu, tự do khế ước và tiệm cận công lý => pháp luật là hạ tầng đảm bảo cho kinh tế phát triển

Weber: “Pháp luật hiệu quả”

- ❖ Có tính khái quát cao
- ❖ Có khả năng áp dụng chung cho toàn xã hội
- ❖ Có hiệu lực bắt buộc phải tuân thủ đối với mọi chủ thể
- ❖ Có hệ thống công chức chuyên nghiệp và quan liêu thừa hành: tuân thủ đúng hình thức, quy trình, thủ tục hành chính
- ❖ Thể chế chính thức ⇔ Thể chế phi chính thức

Pháp luật và phát triển: Một góc nhìn vi mô

- ❖ R Coase: Coase Theorem: Chi phí giao dịch
- ❖ Quyền
 - Được tạo ra bởi luật
 - Được tạo ra bởi hợp đồng
- ❖ Chi phí giao dịch
 - Chi phí nhận diện
 - Chi phí thương lượng
 - Chi phí thi hành, cưỡng chế thi hành

Tiếp nhận pháp luật Phương Tây vào Châu Á

❖ Tiếp nhận pháp luật thế kỷ XIX-XX:

- Nhật Bản: Minh Trị canh tân => Từ Nhật Bản tới Hàn Quốc và Đài Loan
- Trung Quốc 1925 => BLDS 5 quyển 1931
- Việt Nam thời thuộc Pháp (1883, 1931, 1936-39)
- Di sản của hai hệ thống pháp luật dân sự và án lệ
 - Dân luật: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Trung Quốc, VN, Indonexia
 - Án lệ: Hongkong, Singapore, Malaysia, Philippines, Ấn Độ

❖ Nhật Bản: Cải cách sau những thập kỷ bị đánh mất

- 1889 => 1945 => 2005
- Những năm 60 => Đặc trưng của thể chế pháp luật Nhật Bản
- Suy thoái và cải cách sau 2005

Milhaupt & Pistor (2008) Introduction

- ❖ Law is essential to economic development
 - Max Weber : Rational Law
 - Friedrich Hayek
- ❖ Corporate crisis and globalization
 - Policy response
 - Rise of China: without rational law
 - Convergence of corporate governance and law
- ❖ Good law + good enforcement = good economic outcomes
 - Interaction Law > men < Market
 - Law as Organization: centralized/decentralized
 - Law as Functions: Coordinating or Protecting
 - Demand for Law: Explaining how law evolves.

M&P: Chapter 1

❖ Literature Review

❖ Endowment Perspective

- *Weber*: Rational law: property, contract, dispute
- *North*: credible, low-cost institutions (formal, state-backed enforcement regimes)
- *La Porta et al*: empirical investigation into legal foundations of economic growth civil - common law
- Explain: why legal tradition England and France differ => to adopt new rules
- *WB, IMF*: Application: [Doing Business 2015](#)
- Law reform as technical assistance, transfer of law

Chapter 1

❖ Critical analysis

- Law and social norms: Substitutes for Law
- Path-dependent: imposing law, demanding law
- Law as precondition for growth
- Functions of Law: protecting and coordinating
- Challenge: Legal origin don't matter: China

Chapter 2:

- ❖ Economic and legal change evolve under pressure of competition: New technique => New Market => New Demand on Rules => Someone shall make law.
- ❖ Legal actors:
- ❖ Rolling relation: Law and Market
- ❖ Not legal origin matters, but how law is organized, what function law performs.

Organization of legal systems

- ❖ Legal actors: who makes law?
- ❖ Centralized legal system
 - Hierarchical v Coordinative Model
- ❖ Decentralized legal system
 - Controlling disorder v dictatorship
 - Extractive v Inclusive Institution
 - Variety of capitalism

Multiple functions of the law

- ❖ Protecting Rights: Endowment
- ❖ Coordinating
- ❖ Signal to the Market: Competition
- ❖ Creating credibility: Trust

Substitutes for Law

- ❖ Non-legal rules (social norms)
- ❖ Compliance with norms signals cooperative behavior, thus benefiting the complier
- ❖ How: Compliance is rewarded, non-compliance is punished.
- ❖ Japan (1960), Korea (1970), China => norms as foundation for economic success
- ❖ Non-law can perform the roles of law at lower costs
- ❖ Relationship, Networks provide protection, enable coordination, facilitating info flow, policy transmission

Supply and Demand for Law

- ❖ Supply side: law on book, law in action (enforcement)
 - Who makes law?
 - Who enforces law, for what purpose?
 - Need to coordination, interest, capacity (ROCCIP)
- ❖ Demand side:
 - Low-cost non-law alternatives reduce demand for law
 - Demand affects supply: FDI shift demand for law
 - Market grow in size and complexity => demand for laws (derivatives arising from a real estate project)